

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HSST.

Ngày: 28-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy và Kator Thị Quanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Việt Hùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH T, sinh ngày 07/6/2000 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ch - sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1979; Vợ: Nguyễn Thị Hồng G - sinh năm 2002. Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Thanh T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt).

*** Người bị hại:**

Anh Ngô Thành H - sinh năm 1998 (có mặt).

Nơi cư trú: thôn G, xã T, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

*** Người làm chứng:**

Anh sinh Nguyễn Phi Đ- sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Th, xã T, huyện Ninh Hải.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 18h00 ngày 10/7/2022, Ngô Thành H - sinh năm 1998 trú tại thôn Gò Đèn, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải gọi điện thoại di động qua mạng messenger cho bạn là Nguyễn Thanh T - sinh năm 2000 trú tại thôn Mỹ Nhơn, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc nhờ T bán 01 bịch bún và mang qua cho người yêu của H nhà ở cùng thôn Mỹ Nhơn, xã Bắc Phong, T đồng ý. Đến khoảng 18h30 cùng ngày, T chạy xe mô tô từ nhà đi xuống quán bún của nhà T ở ngay trước tường rào của đình làng thôn Mỹ Nhơn, khi đến quán thì quán đã hết bún nên T gọi điện thoại cho H nói “*hết bún rồi*” thì H nói “*sao mày dắt tao đi lòng vòng vậy, thà mày dắt tao chứ đừng dắt bỏ tao*”, T nói “*tao dắt mày hồi nào*”, H nói “*Đ mẹ mày đang ở đâu*”, T nói “*Đ mẹ mày, tao đang ở quán, mày muốn gì thì lên đây*”, nói xong T liền tắt điện thoại. Sau đó, H gọi điện thoại cho Nguyễn Phi Đ - sinh năm 1998 trú tại thôn Thủy Lợi, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải (*Đức là bạn của T và H*) nhờ Đ chở lên quán bún nhà T để nói chuyện với T tại sao không bán bún cho người yêu của H, rồi sẵn tiện đi qua nhà người yêu của H chơi thì Đ đồng ý. Đến khoảng 19h00 cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô biển số 85C1 - 498.37 chở H đi từ thôn Gò Đèn, xã Tân Hải qua thôn Mỹ Nhơn, xã Bắc Phong để gặp Tùng. Khi đến quán bún của nhà T thì Đ dừng xe ở trước quán và đứng ở cạnh xe còn H xuống xe đi đến chỗ T đang ngồi rửa chén ở bên hông quán sát đường bê tông và tường rào trước đình làng thôn Mỹ Nhơn. Thấy Huy đi đến, T nghĩ là H đến đánh T nên T liền đứng dậy và lấy 01 cây rựa dài 83cm, có lưỡi sắc bằng kim loại, cán bằng tre đang để ở bên trong quán bún sát tường rào đình làng Mỹ Nhơn (*cây rựa T thường dùng chẻ ngo để nhóm bếp*), rồi cầm bằng 02 tay ở phần cán rựa và đưa cây rựa lên cao chém xuống 01 nhát hướng về phía H đang đứng (*T đứng đối diện với H và cách H 1,15m*). Thấy vậy, H liền đưa tay trái lên cao để đỡ thì bị lưỡi cây rựa chém 01 nhát trúng vào phần cẳng tay trái gây thương tích. Sau đó, H lao vào ôm lấy T giữ T lại. Lúc này, Đức đang đứng gần xe mô tô thấy vậy đã cùng với mọi người xung quanh vào can ngăn và đưa H đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/TgT ngày 19/8/2022 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận,

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương trùng vết mổ chéo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái sọc liền tốt phẳng kích thước (13x0,2)cm, vận động co duỗi sấp ngửa cẳng tay còn hạn chế (02%)

* Phúc trình giải phẫu:

+ Nối dây thần kinh gian cốt sau trái (11%)

+ Nối động mạch gian cốt sau cẳng tay trái (04%)

- Xquang:

+ Gãy 1/3 trên xương trụ trái đã phẫu thuật còn phương tiện kết hợp Xương (06%)

+ Gãy vỡ chỏm quay trái có nhiều mảnh rời (06%)

- Điện cơ thần kinh: Tổn thương thần kinh trụ tay trái (11%)

* Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể áp dụng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế do thương tích gây nên hiện tại là: 34% (Ba mươi bốn phần trăm) theo nguyên tắc cộng tại thông tư.

Bản Cáo trạng số: 18/CT-VKSTB, ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 (điểm c) Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 3 (điểm c) Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 30 đến 36 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 34.000.000đ cho người bị hại.

Bị cáo không có tranh luận.

Người bị hại không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Nguyễn Thanh T do có quen biết và mâu thuẫn với Ngô Thành H, vì nóng giận đối với lời thách thức của Ngô Thành H bị cáo Nguyễn Thanh T đã sử dụng cây rựa của gia đình để chém vào cánh tay của H làm H bị thương tích 34%. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là sử dụng hung khí nguy hiểm, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể trên 31%, theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm

hình sự, có đủ nhận thức về việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Từ những mâu thuẫn bộc phát, nhất thời không kiềm chế được bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 54 BLHS, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho Bị cáo khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại Ngô Thành H với tổng số tiền là 60.900.000đ bao gồm chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện, chi phí ăn uống, đi lại; chi phí tổn thất những ngày công không lao động được và tổn thất tinh thần. Đến nay, bị cáo T đã bồi thường cho H trước số tiền là 16.900.000đ, số tiền còn lại là 44.000.000đ bị cáo T cam kết khi nào có tiền sẽ bồi thường sau. Tại phiên tòa anh H giảm mức bồi thường 10.000.000đ, yêu cầu bị cáo T tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 34.000.000đ. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của người bị hại và bị cáo không trái với quy định pháp luật được HĐXX ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã tạm giữ 01 cây rựa dài 83cm gồm 02 phần: Phần lưỡi bằng kim loại, màu nâu đen, kích thước (24x10)cm, một mặt sắc, mũi cong hình vòng cung; phần cán được làm bằng tre dài 59cm, đường kính 2,8cm; phần lưỡi được nối với phần cán bằng 07 vòng kim loại, vòng kim loại lớn nhất có đường kính 03cm, vòng kim loại nhỏ có đường kính 2,7cm; phần đuôi có cán được bọc 01 vòng kim loại đường kính 2,8cm là công cụ mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo T, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 (điểm c khoản 3) Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 136 Bộ

luật tổ tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo cáo Nguyễn Thanh T **30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc Bị cáo cáo Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại Ngô Thành H số tiền 34.000.000đ (ba mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 cây rựa dài 83cm gồm 02 phần: Phần lưỡi bằng kim loại, màu nâu đen, kích thước (24x10)cm, một mặt sắc, mũi cong hình vòng cung; phần cán được làm bằng tre dài 59cm, đường kính 2,8cm; phần lưỡi được nối với phần cán bằng 07 vòng kim loại, vòng kim loại lớn nhất có đường kính 03cm, vòng kim loại nhỏ có đường kính 2,7cm; phần đuôi có cán được bọc 01 vòng kim loại đường kính 2,8cm là công cụ mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2022 giữa Công an huyện Thuận Bắc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) án phí DSST.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, Người bị hại, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phước Trí